

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà
Trang Thị D và ông Tăng K;

Sau khi nghiên cứu :

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu Xin ly hôn
của: bà Trang Thị D, sinh năm 1981

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc
thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Trang Thị D, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khóm T, phường Q, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Người bị kiện: Ông Tăng K, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khóm Z, phường H, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi
trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều
kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trang Thị D và ông Tăng K thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 người con chung là 02 người là Tăng S, sinh ngày 27/5/2014 và Tăng P, sinh ngày 10/4/2016. Bà D và ông K thỏa thuận thống nhất giao cháu Tăng S cho ông K nuôi dưỡng cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu S là muốn được chung sống với cha, giao cháu Tăng P cho bà D nuôi dưỡng. Bà D và ông K không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trang Thị D và ông Tăng K đều khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TTV;
- VKSND TPTV;
- THA DS TPTV;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hs.

Bùi Thị Bích Chi